TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 72/2024/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 13 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY, THÀNH PHỐ HÀ NỘI.

Căn cứ vào các điều 149, 212; 213; 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 85/2024/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 3 năm 2024 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ ***Chị Nguyễn Thị Hồng H, sinh năm 1986***

Nơi thường trú: TĐT ĐN T, phường T, quận C, Hà Nội**.**

Anh Nguyễn Duy H, sinh năm 1983.

Nơi thường trú: Số 58 N, phường N, quận T, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] ***Về quan hệ hôn nhân***: Chị Nguyễn Thị Hồng H và anh Nguyễn Duy H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND phường V, quận H, Hà Nội ngày 25/3/2010. Hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

Sau khi kết hôn, thời kỳ đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu là do bất đồng quan điểm sống, tính cách không phù hợp, thiếu sự tôn trọng và tin tưởng lẫn nhau. Cả hai đã cố gắng để hòa giải và hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng không có kết quả. Xét mâu thuẫn của anh chị đã căng thẳng, kéo dài, không thể hàn gắn được.

Nay chị H và anh H xác định tình cảm vợ chồng không còn, cùng đề nghị Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn của anh chị là có căn cứ cần được chấp nhận.

[2] ***Về con chung***: Chị Nguyễn Thị Hồng H và anh Nguyễn Duy H xác nhận

có 02 con chung là cháu Nguyễn Thị Hải A (nữ), sinh ngày 28/7/2012 và cháu Nguyễn Nhật M (nam), sinh ngày 29/10/2015. Ly hôn hai bên thỏa thuận chị H là người trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con chung. Hai bên tự thỏa thuận về việc cấp dưỡng nuôi con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Xét thỏa thuận của anh chị là phù hợp với hoàn cảnh thực tế, ý chí, nguyện vọng của con chung và phù hợp với quy định của pháp luật, cần được ghi nhận.

[3] ***Về tài sản chung*** (động sản và bất động sản): Chị Nguyễn Thị Hồng H và anh Nguyễn Duy H tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] ***Về nợ***: Chị Nguyễn Thị Hồng H và anh Nguyễn Duy H xác nhận không vay nợ ai, không cho ai vay nợ và không đề nghị Tòa án giải quyết.

[5] ***Về lệ phí***: Chị Nguyễn Thị Hồng H tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- ***Về quan hệ hôn nhân***: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Hồng H và anh Nguyễn Duy H.

- ***Về con chung***: Chị Nguyễn Thị Hồng H và anh Nguyễn Duy H xác nhận có 02 con chung là cháu Nguyễn Thị Hải A (nữ), sinh ngày 28/7/2012 và cháu Nguyễn Nhật M (nam), sinh ngày 29/10/2015. Ly hôn giao cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con chung. Hai bên tự thỏa thuận về việc cấp dưỡng nuôi con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Toà án không xét.

Anh H có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- ***Về tài sản chung*** (động sản và bất động sản): Chị Nguyễn Thị Hồng H và anh Nguyễn Duy H tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xét.

- ***Về nợ***: Chị Nguyễn Thị Hồng H và anh Nguyễn Duy H xác nhận không nợ ai và cũng không cho ai vay nợ nên Tòa án không xét.

2. ***Về lệ phí***: Chị Nguyễn Thị Hồng H tự nguyện nộp cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào 300.000 đồng chị H đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0000426 ngày 28/02/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND quận Cầu Giấy;
- Cơ quan Thi hành án quận Cầu Giấy;
- UBND phường V, q.H, HN;
- Đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Lê Thị Ngọc Hà